

QUYẾT TOÁN CHI
CÁC KHOẢN THU THEO THỎA THUẬN NĂM HỌC 2023-2024

ĐVT: đồng

TT	Nội dung khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu HS/năm học (đồng)	Số HS đóng	Tổng tiền thu/ năm học	Nội dung chi
	Tổng chi				109.212.000	109.212.000
I	Các khoản chi dịch vụ				88.940.000	88.940.000
1	Khen thưởng	Học sinh/năm	50.000	295	14.750.000	14.750.000
2	Nước sinh hoạt	Học sinh/năm	45.000	294	13.230.000	13.230.000
3	Nước uống HS	Học sinh/năm	45.000	294	13.230.000	13.230.000
4	Phô tô đề kiểm tra	Học sinh/năm	50.000	293	14.650.000	14.650.000
5	Dụng cụ lao động, vệ sinh	Học sinh/năm	45.000	294	13.230.000	13.230.000
6	Mua đồ dùng HSBT khối 6	Học sinh/năm	200.000	61	12.200.000	12.200.000
7	Mua đồ dùng HSBT khối 7,8,9	Học sinh/năm	50.000	153	7.650.000	7.650.000
II	Dạy thêm, học thêm, tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp				20.272.000	20.272.000
1	Thu tiền để thực hiện dạy thêm các môn học trong chương trình giáo dục (3 môn văn, toán, tiếng Anh)	Học sinh / tiết	2.000	48	20.272.000	20.272.000

+ Chi 80% cho 3 giáo viên trực tiếp giảng dạy HS: $20.160.000 \times 80\% = 16.128.000$ đồng.

+ Chi 20% cho quản lý chỉ đạo chuyên môn, tài chính, hành chính; mua sắm sửa chữa cơ sở vật chất, tiền điện tiền nước, văn phòng phẩm: $20.160.000 \times 20\% = 4.144.000$ đồng.

Người lập



Thào Thị Hoa

Ngày tháng năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Ngọc Bẩy